TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập –Tự do –Hạnh Phúc**
Số:75/2017/QĐST-DS	*Hòa Thành, ngày 17 tháng 7 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 195/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** Nguyên đơn**:** Bà **Phạm Thị R, sinh năm 1948.**

Địa chỉ: Số 14/7, ấp L, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

***** Bị đơn:

Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1986.

Anh **Lê Phan Đức T**, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Số 27/1C, ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Bùi Thị H và anh Lê Phan Đức T cùng có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị R số tiền 138.220.000 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu, hai trăm hai mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bà Phạm Thị R có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Bùi Thị H và anh Lê Phan Đức T không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng chị H và anh T còn phải trả cho bà R số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 375 của Bộ Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Bùi Thị H và anh Lê Phan Đức T phải chịu 3.455.500 đồng (Ba triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn, năm trăm đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà Phạm Thị R số tiền 3.455.000 đồng (Ba triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004231ngày 16/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Tây Ninh;
-VKSND H.Hòa Thành;
-CCTHA.DS H.Hòa Thành;
-Các đương sự;
-Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Phụng